

Số: 93 /CV-DLG

Gia Lai, ngày 31 tháng 8 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

- Mã chứng khoán: DLG
- Địa chỉ: 90 Lê Duẩn, P. Phù Đổng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại liên hệ: (84-269) 3748 367 Fax: (84-269) 3747 366
- E-mail: duclong@duclonggroup.com
- Website: <http://duclonggroup.com/>

2. Nội dung thông tin công bố:

- BCTC riêng lẻ soát xét 6 tháng đầu năm 2022;
- BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2022;
- Công văn số90../2022/CV-DLGL ngày 30./8./2022 về việc giải trình liên quan BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 31./8./2022 tại đường dẫn: <http://www.duclonggroup.com/cong-bo-thong-tin.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- BCTC riêng lẻ soát xét 6 tháng đầu năm 2022;
- BCTC hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2022;
- Công văn số90../2022/CV-DLGL.

CTCP TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN TƯỜNG CỘT

Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đã được soát xét bởi công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt và công bố thông tin đại chúng;

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai (DLG) giải trình chênh lệch liên quan đến Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022 được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt như sau:

I. Giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh Lợi nhuận sau thuế trong kỳ Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 có sự chênh lệch trước và sau soát xét từ 5% trở lên:

1. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng:

Khoản mục	BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2022 (Đã soát xét)	BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2022 (Trước soát xét)	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(343.985.286.807)	(272.482.131.461)	(71.503.155.346)

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2022 sau soát xét giảm số tiền: 71,5 tỷ đồng, tương ứng lỗ tăng thêm 26,2% so với trước soát xét, do các nguyên nhân chính sau đây:

- Chi phí tài chính tăng 17,8 tỷ đồng, do Công ty trích lập thêm khoản dự phòng đầu tư tài chính tại các công ty con sau kiểm toán.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 52,4 tỷ đồng, do Công ty trích lập thêm các khoản nợ phải thu khó đòi đối với các công nợ đã quá hạn thanh toán..

- Chi phí khác tăng 764 triệu đồng, do một số tài sản khấu hao không tạo ra doanh thu nên điều chỉnh sang chi phí khác.

Từ các nguyên nhân trên dẫn đến tổng lợi nhuận kế toán trước thuế và sau thuế TNDN giảm thêm số tiền 71,5 tỷ đồng.

2. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Khoản mục	BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022 (Đã soát xét)	BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022 (Trước soát xét)	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(361.303.325.898)	(297.511.782.257)	(63.791.543.641)

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2022 sau soát xét giảm số tiền: 63,8 tỷ đồng, tương ứng lỗ tăng thêm 21,4% so với trước soát xét, do các nguyên nhân chính sau đây:

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 53,4 tỷ đồng, do Công ty mẹ và Công ty con trích lập thêm các khoản nợ phải thu khó đòi đối với các công nợ đã quá hạn.
 - Chi phí khác tăng 764 triệu đồng, do Công ty mẹ đánh giá lại các tài sản không tạo ra doanh thu trong 6 tháng đầu năm 2022.
 - Chi phí thuế TNDN hoãn lại tăng 2,2 tỷ đồng do phát sinh từ việc loại trừ khoản dự phòng đầu tư tài chính tại công ty mẹ trích lập trong kỳ sau kiểm toán tăng.
- Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN giảm thêm số tiền 63,7 tỷ đồng.

II. Giải trình chênh lệch kết quả kinh doanh Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước đã được soát xét:

1. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng:

Khoản mục	BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2022 (Đã soát xét)	BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2021 (Đã soát xét)	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(343.985.286.807)	56.062.588.357	(400.047.875.164)

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2022 giảm 400 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021. Do các nguyên nhân sau:

- Trong 6 tháng đầu năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn chưa chấm dứt, đồng thời lạm phát tăng cao, đã tác động trực tiếp đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm, giá vốn hàng bán trong kỳ cũng giảm. Nhưng lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm ít hơn so với cùng kỳ năm 2021.

- Doanh thu hoạt động tài chính 6 tháng đầu năm 2022 tăng 10,4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021 là do điều chỉnh lãi suất cho vay phù hợp theo lãi suất ngân hàng.

- Chi phí tài chính 6 tháng đầu năm 2022 tăng 24,9 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021, do Công ty ghi nhận khoản lỗ chênh lệch tỷ giá.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 388 tỷ đồng, do Công ty trích lập các khoản nợ phải thu khó đòi đối với các công nợ đã quá hạn tăng so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu nhập khác tăng 1,77 tỷ đồng, do khoản công nợ đã xử lý các năm trước nay thu hồi được.

Do các nguyên nhân trên, dẫn đến lợi nhuận kế toán trước thuế 6 tháng đầu năm 2022 giảm 400 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021. Công ty không phát sinh thuế TNDN nên lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2022 giảm 400 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021.

2. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Khoản mục	BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2022 (Đã soát xét)	BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2021 (Đã soát xét)	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(361.303.325.898)	23.402.906.100	(384.706.231.998)

Lợi nhuận sau thuế TNDN 6 tháng đầu năm 2022 giảm 384,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021, do các nguyên nhân chính như sau:

- Do dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp và kéo dài, đặc biệt lạm phát tăng cao, dẫn đến giá thành như nhiên liệu, vật liệu, vật tư, lương thực, nhân công,.. tăng cao đã tác động trực tiếp ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn ở các lĩnh vực, đặc biệt là doanh thu bán sản phẩm linh kiện điện tử của Nhà máy tại Trung Quốc & Hàn Quốc trực thuộc Công ty MassNoble tại Hong Kong giảm mạnh và theo dự đoán sẽ còn tiếp tục ảnh hưởng trong tương lai, doanh thu sản phẩm nông nghiệp trong kỳ không phát sinh do công ty con kinh doanh lĩnh vực này đã thoái vốn từ năm 2021, vì vậy doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 182,9 tỷ đồng, tương ứng mức giảm 20,1%. Đồng thời giá vốn hàng bán giảm 176,8 tỷ đồng tương ứng mức giảm 23,9% so với kỳ năm 2021.

- Các khoản giảm trừ doanh thu trong kỳ Công ty con giảm chiết khấu thương mại so với cùng kỳ năm 2021.

- Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết tăng 100 triệu đồng, do trong kỳ doanh thu tại Công ty liên kết tăng so với cùng kỳ năm 2021.

- Chi phí bán hàng giảm tương ứng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kỳ giảm.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 387 tỷ đồng do Công ty trích lập dự phòng các khoản công nợ phải thu quá hạn, khó đòi tăng so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu nhập khác giảm 1,8 tỷ đồng, tương ứng mức giảm 36,3% so với cùng kỳ năm 2021, do trong kỳ thu nhập khác tại công ty con giảm, không phát sinh khoản phạt vi phạm hợp đồng và thanh lý TSCĐ.

- Chi phí khác trong kỳ giảm 6,4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021, do tiền chậm nộp trong kỳ giảm và chi phí khác tại công ty con giảm.

- Lợi nhuận kế toán trước thuế tại các công ty con tăng so với cùng kỳ nên chi phí thuế TNDN phát sinh trong kỳ cũng tăng theo.

- Chi phí thuế TNDN hoãn lại giảm 392 triệu đồng do phát sinh từ việc loại trừ khoản dự phòng đầu tư tài chính tại công ty mẹ trích lập trong kỳ giảm hơn so với cùng kỳ năm 2021.

Từ những nguyên nhân chính trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN trong 6 tháng đầu năm 2022 giảm 384,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021.

III. Giải trình vấn đề cần nhấn mạnh trên báo cáo soát xét tại báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 6 tháng năm 2022.

Vấn đề cần nhấn mạnh số 1:

Trên Báo cáo tài chính riêng: *“Tại Thuyết minh mục V.5 – Phải thu về cho vay ngắn hạn và dài hạn, Công ty đã cho một số tổ chức, cá nhân vay với số tiền là 2.122.277.902.109 đồng. Các khoản cho vay này không có tài sản đảm bảo hoặc bảo lãnh của bên thứ ba.”*

Trên báo cáo tài chính hợp nhất: *“- Theo thuyết minh V.5 – Phải thu về cho vay, Tập đoàn đã cho một số tổ chức, cá nhân vay với số tiền là 2.287.373.017.735 đồng. Các khoản cho vay này không có tài sản đảm bảo hoặc bảo lãnh của bên thứ 3.”*

Chúng tôi giải trình như sau: Công ty đã thực hiện theo đúng quy định tại Điều 138, 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Điều 293 của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020. Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết

định số 01/QĐ-HDQT-ĐLGL vào ngày 26/01/2022 về việc thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan với giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty. Đồng thời Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 cũng đã thông qua Nghị quyết ngày 30/06/2022 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan của Công ty. Tất cả các khoản cho vay đều có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản tại BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2022.

Vấn đề cần nhấn mạnh số 2:

Trên Báo cáo tài chính riêng: “*Tại Thuyết minh mục VII.6 - Khả năng hoạt động kinh doanh liên tục, tại ngày 30/06/2022 khoản lỗ thuần lũy kế của Công ty là (1.415.163.392.665) đồng và tại ngày đó, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn của Công ty là 299.172.484.383 đồng; Công ty có một số khoản nợ phải trả và vay đã quá hạn thanh toán với tổng giá trị ước tính là 1.877.865.608.123 đồng. Các điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.*”

Trên báo cáo tài chính hợp nhất: “- Theo Thuyết minh số VIII.6 – Khả năng hoạt động kinh doanh liên tục, tại ngày 30/06/2022, khoản lỗ thuần của Tập đoàn là (1.221.092.516.662) đồng và tại ngày đó, các khoản nợ ngắn hạn của Tập đoàn đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn của Tập đoàn là 470.901.866.483 đồng; Tập đoàn có một số khoản nợ phải trả và vay đã quá hạn thanh toán với tổng giá trị ước tính là 1.863.230.169.125 đồng. Các điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn.”

Chúng tôi giải trình như sau: Tại ngày 30 tháng 06 năm 2022, khoản lỗ thuần lần lượt của Tập đoàn là (1.221.092.516.662) đồng; Công ty mẹ là (1.415.163.392.665) đồng. Đồng thời, các khoản nợ ngắn hạn của Tập đoàn đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn của Tập đoàn là 470.901.866.483 đồng; Công ty mẹ là 299.172.484.383 đồng. Ngoài ra, Tập đoàn có một số khoản nợ phải trả và vay đã quá hạn thanh toán với tổng giá trị ước tính là 1.863.230.169.125 đồng; Công ty mẹ là 1.877.865.608.123 đồng. Các điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn. Tuy nhiên, tại ngày lập Báo cáo tài chính giữa niên độ này, Hội đồng quản trị của Tập đoàn đã đưa ra kế hoạch và mục tiêu trong năm 2022 ÷ 2023, tập trung phối hợp với các Ngân hàng và tổ chức tín dụng để đưa ra nhiều phương án xử lý nợ như tìm đối tác để tiếp tục chuyển nhượng các tài sản, dự án đang đảm bảo dư nợ ngân hàng nhằm giảm dần dư nợ gốc, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục pháp lý các dự án Năng lượng điện mặt trời, điện gió bổ sung vào qui hoạch lưới điện quốc gia, để tìm đối tác huy động nguồn vốn hoặc chuyển nhượng một phần các dự án này nhằm tất toán nợ gốc quá hạn ngân hàng chậm nhất đến ngày 31/12/2023 và miễn toàn bộ lãi phát sinh, lãi phạt quá hạn. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn vẫn tiến hành lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở đáp ứng giả định hoạt động liên tục. Tập đoàn khẳng định tình hình sản xuất kinh doanh vẫn đang hoạt động ổn định, đảm bảo Doanh thu và lợi nhuận hàng năm theo kế hoạch. Ban Tổng Giám đốc chúng tôi tin rằng cơ sở hoạt động liên tục là thích hợp trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày.

Trên đây là giải trình của Công ty về biến động kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2022.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KT.



Nguyễn Tường Cột